

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC TRỌNG
TỈNH LÂM ĐỒNG**
Số: 328/2017/QĐST- HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đức Trọng, ngày 29 tháng 11 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 493/2017/TLST- HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Ông **Âu Trường T**, sinh năm 1983

Trú tại: 36 Tô Vĩnh Diện, Tổ 14, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị Phương C**, sinh năm 1991

Trú tại: 36 Tô Vĩnh Diện, Tổ 14, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào khoản 5 Điều 211, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 51, 55, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ Điều 357 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ điều 26 Luật Thi hành án Dân sự;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Âu Trường T và bà Nguyễn Thị Phương C.

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giao bà Nguyễn Thị Phương C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Âu Nhân K, sinh ngày 07/10/2015. Ông T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung số tiền 3.000.000đồng/tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 12/2017 cho đến ngày con chung đủ 18 tuổi.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình.

Về tài sản và nợ chung: Ông bà không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Ông Âu Trường T nhận chịu 150.000đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Ông T phải nộp 150.000đồng án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định được trừ toàn bộ vào số tiền 300.000đồng ông Âu Trường T đã nộp theo biên lai thu 0006980 ngày 25/10/2017 của chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Trọng. Ông T đã nộp đủ.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi gửi :

- Tòa án tỉnh
- VKS huyện, tỉnh
- Chi cục THA DS huyện
- Đương sự
- UBND thị trấn Liên Nghĩa
- Lưu HS, AV

Thẩm phán

Nguyễn Thị Sinh